

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 43/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Thọ, ngày 28 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Thông qua Đề án thành lập Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Phú Thọ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
KHÓA XIX, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân;

Căn cứ Thông tư số 92/2024/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Xét Tờ trình số 7436/TTr-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án thành lập Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Phú Thọ trên cơ sở hợp nhất Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình (Có Đề án kèm theo).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 10 năm 2025.
2. Các nghị quyết sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 506/NQ-HĐND ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc thông qua chủ trương ban hành Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy, hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh Hoà Bình;

b) Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc thông qua Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy, hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh Vĩnh Phúc;

c) Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc thông qua chủ trương kiện toàn tổ chức bộ máy, hoạt động và phương án cấp bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh Phú Thọ.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Đề án thành lập Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Phú Thọ và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ Khóa XIX, Kỳ họp chuyên đề thứ Ba thông qua ngày 28 tháng 10 năm 2025./.

CHỦ TỊCH

Bùi Đức Hình

ĐỀ ÁN**Thành lập Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Phú Thọ**

(Kèm theo Nghị quyết số 43 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ)

Phần thứ nhất**SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ****I. SỰ CẦN THIẾT**

Đảng ta đã xác định nông nghiệp, nông dân, nông thôn có vị trí, vai trò to lớn trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc, bảo vệ tổ quốc; cũng như trong thời kỳ đổi mới và phát triển kinh tế của đất nước. Vì vậy, phát triển nông nghiệp, nông thôn, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người nông dân là nhiệm vụ chiến lược, là cơ sở để đảm bảo ổn định phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng khẳng định “*Nông nghiệp có bước chuyển mạnh sang sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao chất lượng và hiệu quả, tiếp tục là trụ đỡ của nền kinh tế; kinh tế nông thôn tiếp tục phát triển, ...*”.

Công tác xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân ba tỉnh Phú Thọ, Hòa Bình, Vĩnh Phúc (gọi tắt là 3 tỉnh) những năm qua đã đạt được một số kết quả khả quan, từ khi thành lập đến nay vẫn tiếp tục thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân mang lại hiệu quả về chính trị, kinh tế, xã hội, thúc đẩy công tác xây dựng Hội và phong trào nông dân rõ nét, nhất là phong trào Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững do Hội Nông dân phát động hằng năm. Đồng thời tiếp tục khẳng định được vai trò trong việc kết nối, tập hợp hội viên nông dân cùng ngành nghề, lợi ích, chí hướng thoát nghèo, vươn lên làm giàu; việc xây dựng nhóm hộ cho vay đã phát huy thế mạnh ngành nghề, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của địa phương để xây dựng các mô hình kinh tế tập thể, Chi, Tổ hội nông dân nghề nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã do Hội Nông dân tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ.

Việc sáp nhập Quỹ Hỗ trợ nông dân ba tỉnh thành một đầu mối thống nhất là yêu cầu cấp thiết, góp phần tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao hiệu quả điều hành, sử dụng vốn, tinh gọn bộ máy tổ chức, nâng cao tính minh bạch, chuyên nghiệp; giảm thiểu chi phí vận hành; đồng thời tăng cường năng lực điều phối vốn, hỗ trợ hiệu quả các mô hình kinh tế nông nghiệp hiện đại, tạo nền tảng tài chính bền vững, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nông dân, thúc đẩy xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế nông nghiệp hàng hóa theo chuỗi giá trị. Bên cạnh đó, phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đồng thời đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa nông nghiệp, phát triển nông thôn bền vững trong giai đoạn mới. Đây là bước đi cần thiết nhằm thiết lập cơ sở pháp lý và thực tiễn cho hoạt động của Quỹ sau hợp nhất, bảo đảm ổn định, phát huy tối đa vai trò là công cụ hỗ trợ tài chính hiệu quả cho hội viên, nông dân.

II. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ

- Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII;

- Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị;

- Kết luận số 130-KL/TW, ngày 14/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;

- Kết luận số 137-KL/TW, ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;

- Kết luận số 138-KL/TW, ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị về Đề án sắp xếp, tinh gọn cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (cấp Trung ương, cấp tỉnh và cấp xã);

- Hướng dẫn số 205-HD/HNDTW ngày 04/6/2025 của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy và hoạt động Hội Nông dân ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã;

- Quy định số 301-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã;

- Quyết định số 1760-QĐ/HNDT ngày 27/6/2025 của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về thành lập Hội Nông dân tỉnh Phú Thọ;

- Quyết định số 2584/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND tỉnh Phú Thọ về phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Phú Thọ; Quyết định số 1975/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Vĩnh Phúc; Quyết định số 1047/QĐ-UBND ngày 07/5/2025 của UBND tỉnh Hòa Bình về phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức, hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Hòa Bình;

- Kế hoạch số 47-KH/BCĐ, ngày 14/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết 18-NQ/TW thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;

- Nghị quyết số 153-NQ/TUPT-TUVP-TUHB ngày 16/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình về việc thành lập Ban Chỉ đạo hợp nhất ba tỉnh;

- Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 16/4/2025 của Ban Chỉ đạo hợp nhất ba tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình về hoạt động của Ban Chỉ đạo hợp nhất;

- Nghị quyết số 172-NQ/TU, ngày 25/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án sắp xếp, hợp nhất các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình.

- Kết luận số 15-KL/TU, ngày 15/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương thành lập các Quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách.

III. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
- Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân;
- Thông tư số 92/2024/TT-BTC ngày 31/12/2024 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân;
- Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;
- Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;
- Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;
- Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;
- Công văn số 7158/BTC-ĐTTC ngày 26/5/2025 của bộ Tài chính việc sắp xếp lại các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có tính chất tín dụng tại địa phương; Công văn số 8349/BTC-ĐCTC ngày 13/6/2025 của Bộ Tài chính về việc sắp xếp lại các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có tính chất tín dụng tại địa phương.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ, VĨNH PHÚC VÀ HOÀ BÌNH (cũ)

I. QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN TỈNH PHÚ THỌ

1. Tên gọi và địa chỉ trụ sở chính

- Tên gọi đầy đủ: Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Phú Thọ;
- Tên viết tắt: Quỹ HTND tỉnh Phú Thọ;

- Tên giao dịch quốc tế: Phu Tho Province Supporting Fund for Famers; viết tắt là PSFF.

- Địa chỉ trụ sở: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân tỉnh Phú Thọ, địa chỉ: Phố Tân Việt, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

2. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân và người đại diện pháp luật

2.1. Địa vị pháp lý: Quỹ HTND tỉnh Phú Thọ là Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách trực thuộc Hội Nông dân tỉnh; hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ. Quỹ HTND tỉnh Phú Thọ thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về thuế và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2.2. Tư cách pháp nhân: Quỹ HTND tỉnh Phú Thọ có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có con dấu, được mở tài khoản tại kho bạc Nhà nước, Ngân hàng Chính sách xã hội và các Ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

2.3. Người đại diện pháp luật: Giám đốc Quỹ HTND tỉnh Phú Thọ.

3. Nguyên tắc hoạt động: Tự chủ về tài chính, không vì mục tiêu lợi nhuận, công khai, minh bạch, bảo toàn và phát triển vốn. Chịu trách nhiệm hữu hạn trong phạm vi nguồn vốn chủ sở hữu của Quỹ HTND tỉnh Phú Thọ; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

4. Mục tiêu hoạt động

- Hỗ trợ hội viên nông dân trên địa bàn tỉnh xây dựng, nhân rộng mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, góp phần tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân;

- Tạo nguồn lực, điều kiện, công cụ để đoàn kết, tập hợp nông dân vào tổ chức Hội Nông dân, góp phần xây dựng Hội Nông dân và phong trào nông dân ngày càng vững mạnh, là cơ sở chính trị quan trọng góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh;

- Xây dựng thành công và nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế nhằm nâng cao quy mô sản xuất, phát triển ngành nghề; thúc đẩy việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, chế biến để tạo ra các loại nông sản hàng hóa, dịch vụ, nhất là sản phẩm OCOP đạt chất lượng, hiệu quả cao.

5. Phạm vi hoạt động: Trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

6. Trách nhiệm, quyền hạn

6.1. Trách nhiệm

- Tuân thủ các quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Quỹ HTND;

- Thực hiện các quy định về lập, chấp hành, quyết toán, kiểm toán ngân sách nhà nước đối với phần vốn ngân sách nhà nước tại Quỹ HTND tỉnh;

- Chịu sự thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; cung cấp số liệu, công bố công khai về tình hình tài chính theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ và pháp luật có liên quan.

6.2. Quyền hạn

- Tổ chức hoạt động phù hợp với mục tiêu, phạm vi hoạt động của Quỹ HTND;

- Được lựa chọn các phương án vay vốn đáp ứng đủ điều kiện để cho vay theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ;

- Được tuyển chọn, bố trí, đào tạo và sử dụng lao động theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ HTND tỉnh và các quy định của pháp luật có liên quan;

- Được từ chối yêu cầu cung cấp thông tin hoặc sử dụng nguồn lực của Quỹ Hỗ trợ nông dân nếu yêu cầu đó trái với quy định của pháp luật và trái với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ HTND;

- Được liên hệ, phối hợp với các cơ quan chức năng, các đơn vị, cá nhân có liên quan để vận động nguồn vốn hợp pháp tài trợ cho hoạt động của Quỹ HTND.

7. Cơ cấu tổ chức

7.1. Hội đồng quản lý Quỹ

- Số lượng: 05 thành viên (là cán bộ, công chức Hội Nông dân tỉnh và 01 cán bộ Sở Kế hoạch và Đầu tư hoạt động kiêm nhiệm);

- Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Phú Thọ; 01 thành viên Hội đồng quản lý Quỹ là Giám đốc Quỹ HTND tỉnh.

7.2. Ban Kiểm soát Quỹ: Trưởng Ban kiểm soát và 02 thành viên (là cán bộ, công chức Hội Nông dân tỉnh hoạt động kiêm nhiệm).

7.3. Ban Điều hành Quỹ: Số lượng 06 thành viên (là cán bộ, công chức Hội Nông dân tỉnh hoạt động kiêm nhiệm và hợp đồng lao động), gồm: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc, 01 Kế toán trưởng; bộ máy giúp việc 03 người (02 cán bộ nghiệp vụ, 01 thủ quỹ, văn thư, lưu trữ).

8. Tài chính: Hiện đang quản lý là 61.251.272.685 đồng, trong đó:

- Nguồn Trung ương uỷ thác 15.500.000.000 đồng;

- Nguồn tỉnh 23.996.500.000 đồng (*Ngân sách cấp 21.525.000.000; Vận động 224.000.000, bổ sung NV 247.500.000, vốn mượn 2.000.000.000*);

- Nguồn huyện bàn giao về tỉnh 21.754.772.685 đồng (*Ngân sách cấp 11.958.000.000; Vận động huyện 383.385.400, vốn mượn 156.000.000; vận động xã 8.158.486.285*).

II. QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN TỈNH HÒA BÌNH

1. Tên gọi và địa điểm trụ sở chính

- Tên gọi đầy đủ: Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Hòa Bình;
- Tên viết tắt: Quỹ HTND tỉnh Hòa Bình;
- Tên giao dịch quốc tế: HoaBinh Province Famers Support Fund;
- Trụ sở chính: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân tỉnh Hòa Bình, địa chỉ: Số 397, đường Trần Hưng Đạo, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hoà Bình.

2. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân và người đại diện pháp luật

2.1. Địa vị pháp lý: Quỹ Hỗ trợ nông dân là Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách trực thuộc Hội Nông dân các cấp; hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ. Quỹ Hỗ trợ nông dân thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về thuế và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2.2. Tư cách pháp nhân: Quỹ Hỗ trợ nông dân có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có con dấu, được mở tài khoản tại kho bạc Nhà nước, Ngân hàng Chính sách xã hội và các Ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

2.3. Người đại diện pháp luật: Giám đốc Quỹ.

3. Nguyên tắc, mục tiêu và phạm vi hoạt động

3.1. Nguyên tắc hoạt động: Tự chủ về tài chính, không vì mục tiêu lợi nhuận, công khai, minh bạch, bảo toàn và phát triển vốn; chịu trách nhiệm hữu hạn trong phạm vi nguồn vốn chủ sở hữu của Quỹ Hỗ trợ nông dân. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

3.2. Mục tiêu hoạt động: Hỗ trợ hội viên nông dân trên địa bàn tỉnh xây dựng, nhân rộng mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, góp phần tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân. Tạo nguồn lực, điều kiện, công cụ để đoàn kết, tập hợp nông dân vào tổ chức Hội, góp phần xây dựng Hội và phong trào nông dân ngày càng vững mạnh.

3.3. Phạm vi hoạt động: Quỹ HTND hoạt động trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

4. Chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn

4.1. Chức năng, nhiệm vụ

- Tiếp nhận và quản lý nguồn vốn điều lệ được cấp từ ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP và pháp luật liên quan;

- Vận động các nguồn ủng hộ, tài trợ, viện trợ không hoàn lại cho hoạt động của Quỹ HTND;
- Cho vay vốn đối với hội viên nông dân để xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh;
- Nhận ủy thác cho vay của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- Ủy thác cho Quỹ cấp huyện thực hiện nhiệm vụ cho vay theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/ 2023 của Chính phủ và pháp luật có liên quan;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

4.2. Trách nhiệm và quyền hạn

4.2.1. Trách nhiệm

- Tuân thủ các quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân;
- Thực hiện các quy định về lập, chấp hành, quyết toán, kiểm toán ngân sách nhà nước đối với phần vốn ngân sách nhà nước tại Quỹ Hỗ trợ nông dân;
- Chịu sự thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; cung cấp số liệu, công bố công khai về tình hình tài chính theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP và pháp luật có liên quan.

4.2.2. Quyền hạn

- Tổ chức hoạt động phù hợp với mục tiêu, phạm vi hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân;
- Được lựa chọn các phương án vay vốn đáp ứng đủ điều kiện để cho vay theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP;
- Được tuyển chọn, bố trí, đào tạo và sử dụng lao động theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh và các quy định của pháp luật có liên quan;
- Được từ chối yêu cầu cung cấp thông tin hoặc sử dụng nguồn lực của Quỹ Hỗ trợ nông dân nếu yêu cầu đó trái với quy định của pháp luật và trái với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân;
- Được liên hệ, phối hợp với các cơ quan chức năng, các đơn vị, cá nhân có liên quan để vận động nguồn vốn hợp pháp tài trợ cho hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

5. Cơ cấu tổ chức bộ máy

5.1. Hội đồng quản lý Quỹ: Chủ tịch và 04 thành viên (là cán bộ Hội Nông dân tỉnh tỉnh hoạt động kiêm nhiệm).

5.2. Ban kiểm soát Quỹ: Trưởng Ban kiểm soát và 02 thành viên (là cán bộ Hội Nông dân tỉnh tỉnh hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm).

5.3. Ban điều hành Quỹ: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc, 01 kế toán trưởng và bộ máy giúp việc của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh (là cán bộ Hội Nông dân tỉnh tỉnh hoạt động kiêm nhiệm và hợp đồng lao động, được bố trí, sắp xếp đáp ứng yêu cầu công việc theo từng giai đoạn).

6. Tài chính: Quỹ Hỗ trợ Nông dân tỉnh hiện đang quản lý 70.460.826.800 đồng; trong đó:

- Nguồn Trung ương uỷ thác 14.750.000.000 đồng;
- Nguồn tỉnh 21.301.600.000 đồng (Ngân sách cấp 21.249.000.000; Vận động 22.600.000, bổ sung NV 30.000.000);
- Nguồn huyện bàn giao về tỉnh 34.409.226.800 đồng (Ngân sách cấp 22.925.000.000; vận động 11.484.226.800).

III. QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

1. Tên gọi và địa điểm trụ sở chính

- Tên gọi đầy đủ: Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tên viết tắt: Quỹ HTND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tên giao dịch quốc tế: Vinh Phuc Province Supporting Fund for Farmers;
- Trụ sở: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân tỉnh Vĩnh Phúc, địa chỉ: Số 10 đường Trường Chinh, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân và người đại diện pháp luật

2.1. Địa vị pháp lý: Quỹ HTND trực thuộc Hội Nông dân tỉnh Vĩnh Phúc, là Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ. Quỹ HTND tỉnh thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về thuế và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2.2. Tư cách pháp nhân: Quỹ HTND tỉnh có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, Ngân hàng Chính sách xã hội và các ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật (Ưu tiên tại Ngân hàng Chính sách xã hội).

2.3. Người quản lý Quỹ: Chủ tịch Hội đồng quản lý, thành viên Hội đồng quản lý, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng của Quỹ HTND tỉnh.

2.4. Người đại diện theo pháp luật: Giám đốc Quỹ.

3. Nguyên tắc, mục tiêu và phạm vi hoạt động:

3.1. Nguyên tắc hoạt động: Tự chủ về tài chính, không vì mục tiêu lợi nhuận, công khai, minh bạch, bảo toàn và phát triển vốn; chịu trách nhiệm hữu hạn trong phạm vi nguồn vốn chủ sở hữu của Quỹ HTND. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

3.2. Mục tiêu hoạt động: Hỗ trợ hội viên Hội Nông dân tỉnh Vĩnh Phúc xây dựng, nhân rộng mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, góp phần tăng thu nhập, nâng cao đời sống cho nông dân. Tạo nguồn lực, điều kiện, công cụ để đoàn kết, tập hợp nông dân vào tổ chức hội, góp phần xây dựng tổ chức hội ngày càng vững mạnh và phong trào nông dân ngày càng phát triển.

3.3. Phạm vi hoạt động: Quỹ HTND tỉnh thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP của Chính phủ trên phạm vi địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, nơi có tổ chức hội nông dân hoạt động.

4. Chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn

4.1. Chức năng, nhiệm vụ

- Tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh Vĩnh Phúc về xây dựng, quản lý, phát triển Quỹ HTND toàn hệ thống; các cơ chế, chính sách, chương trình phối hợp với các tổ chức tín dụng, tài chính, kinh tế hỗ trợ vốn giúp hội viên, nông dân xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển sản xuất kinh doanh;

- Tiếp nhận và quản lý nguồn vốn điều lệ được cấp từ ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật;

- Vận động các nguồn ủng hộ, tài trợ, viện trợ không hoàn lại cho hoạt động của Quỹ HTND;

- Cho vay vốn đối với hội viên Hội Nông dân tỉnh Vĩnh Phúc để xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh;

- Nhận ủy thác cho vay của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

- Ủy thác cho Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp dưới thực hiện nhiệm vụ cho vay theo quy định của Nghị định số 37/2023/NĐ-CP và pháp luật hiện hành;

- Tham mưu cho Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh về phương hướng hoạt động, công tác xây dựng, quản lý và phát triển Quỹ;

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành Quỹ HTND các cấp và thực hiện các chương trình phối hợp về hỗ trợ vốn cho nông dân;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban Thường vụ, Thường trực Hội Nông dân tỉnh giao.

4.2. Trách nhiệm, quyền hạn

4.2.1. Trách nhiệm

- Tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Quỹ;
- Thực hiện các quy định về lập, chấp hành, quyết toán, kiểm toán ngân sách nhà nước đối với phần vốn ngân sách nhà nước tại Quỹ;
- Chịu sự thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; cung cấp số liệu, công bố công khai về tình hình tài chính theo quy định của pháp luật;
- Chịu sự lãnh đạo, quản lý của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh và sự kiểm tra, giám sát của Quỹ HTND cấp trên.

4.2.2. *Quyền hạn*

- Tổ chức hoạt động phù hợp với mục tiêu, phạm vi hoạt động của Quỹ;
- Hướng dẫn hoạt động cho vay, quản lý nợ, xử lý rủi ro; hoạt động ủy thác và nhận ủy thác; chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán đối với Quỹ HTND cấp dưới;
- Được lựa chọn các phương án vay vốn đáp ứng đủ điều kiện để cho vay được quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP;
- Được tuyển chọn, bố trí, đào tạo và sử dụng lao động theo các quy định của pháp luật có liên quan;
- Được từ chối yêu cầu cung cấp thông tin hoặc sử dụng nguồn lực của Quỹ Hỗ trợ nông dân nếu yêu cầu đó trái với quy định của pháp luật;
- Được liên hệ, phối hợp với các cơ quan chức năng, các đơn vị, cá nhân có liên quan để vận động nguồn vốn hợp pháp tài trợ cho hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

5. Cơ cấu tổ chức, bộ máy

- Ban Kiểm soát Quỹ: Trưởng Ban kiểm soát Quỹ là Phó chủ tịch Hội Nông dân tỉnh và 02 thành viên (là cán bộ Hội Nông dân tỉnh hoạt động kiêm nhiệm);
- Ban Điều hành Quỹ: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc, 01 kế toán trưởng và bộ máy giúp việc của Quỹ HTND tỉnh (thực hiện bố trí, sắp xếp đáp ứng yêu cầu công việc theo từng giai đoạn).

6. Tài chính: Quỹ Hỗ trợ Nông dân Tỉnh Vĩnh Phúc hiện đang quản lý 59.337.658.993 đồng, trong đó:

- Nguồn Trung ương ủy thác 8.702.704.261 đồng;
- Nguồn tỉnh 48.732.454.732 đồng (*Ngân sách cấp 47.000.000.000 đồng; Vận động 200.000.000 đồng, bổ sung nhiệm vụ 1.532.454.732 đồng*);
- Nguồn huyện bàn giao về tỉnh 1.902.500.000 đồng (*Ngân sách cấp 1.470.000.000 đồng; vận động 432.500.000 đồng*).

Phần thứ ba

**PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN TỈNH PHÚ THỌ TRÊN
CƠ SỞ HỢP NHẤT QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN 03 TỈNH PHÚ THỌ, VINH PHÚC,
HÒA BÌNH (cũ)**

I. MỤC TIÊU

Tập trung đầu mối quản lý nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng, phân bổ và kiểm soát nguồn vốn. Đảm bảo an toàn tài chính, tăng cường năng lực điều hành, thẩm định, kiểm soát và tổ chức thực hiện hoạt động cho vay đúng quy định. Phù hợp với chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước về kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đáp ứng yêu cầu chuyển đổi mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp. Đảm bảo sự kế thừa, ổn định, duy trì hoạt động hỗ trợ nông dân liên tục và hiệu quả trong giai đoạn chuyển tiếp. Tạo tiền đề phát triển Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh theo hướng chuyên nghiệp, bền vững, góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

II. NGUYÊN TẮC

- Tuân thủ quy định của Luật Kế toán, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Bảo đảm nguyên vẹn vốn, tài sản, công nợ, quyền và nghĩa vụ của ba Quỹ trước khi sáp nhập;
- Mọi hoạt động tài chính, quản lý hồ sơ được rà soát, kiểm kê, phân loại và bàn giao minh bạch, có biên bản xác nhận;
- Việc tiếp nhận, ghi sổ kế toán và hạch toán được thực hiện theo chế độ kế toán quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân trong phạm vi của tỉnh.

III. TÊN GỌI, ĐỊA VỊ PHÁP LÝ CỦA QUỸ

1. Tên gọi và địa chỉ trụ sở chính

- Tên gọi đầy đủ: Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Phú Thọ;
- Tên viết tắt: Quỹ HTND tỉnh Phú Thọ;
- Tên giao dịch quốc tế: Phu Tho Province Supporting Fund for Famers; viết tắt là PSFF;
- Trụ sở: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân tỉnh Phú Thọ, địa chỉ: Phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

2. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân và người đại diện pháp luật

2.1. Địa vị pháp lý: Là Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách trực thuộc Hội Nông dân tỉnh Phú Thọ; hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ. Quỹ thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về thuế và các quy định pháp luật khác có

liên quan.

2.2. Tư cách pháp nhân: Quỹ có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, Ngân hàng Chính sách xã hội và các Ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

2.3. Người đại diện pháp luật: Giám đốc Quỹ.

IV. NGUYÊN TẮC, MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

1. Nguyên tắc hoạt động: Tự chủ về tài chính, không vì mục tiêu lợi nhuận, công khai, minh bạch, bảo toàn và phát triển vốn; chịu trách nhiệm hữu hạn trong phạm vi nguồn vốn chủ sở hữu của Quỹ HTND tỉnh Phú Thọ. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

2. Mục tiêu hoạt động

- Hỗ trợ hội viên nông dân trên địa bàn tỉnh xây dựng, nhân rộng mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, góp phần tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân;

- Tạo nguồn lực, điều kiện, công cụ để đoàn kết, tập hợp nông dân vào tổ chức Hội Nông dân, góp phần xây dựng Hội Nông dân và phong trào nông dân ngày càng vững mạnh, là cơ sở chính trị quan trọng góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh;

- Xây dựng thành công và nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế nhằm nâng cao quy mô sản xuất, phát triển ngành nghề; thúc đẩy việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, chế biến để tạo ra các loại nông sản hàng hóa, dịch vụ, nhất là sản phẩm OCOP đạt chất lượng, hiệu quả cao.

3. Phạm vi hoạt động: Quỹ hoạt động trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

V. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN

1. Chức năng, nhiệm vụ

- Tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh Phú Thọ (Ban công tác nông dân) về xây dựng, quản lý, phát triển Quỹ HTND toàn tỉnh;

- Tiếp nhận và quản lý nguồn vốn điều lệ được cấp từ ngân sách nhà nước;

- Vận động các nguồn ủng hộ, tài trợ, viện trợ không hoàn lại cho hoạt động của Quỹ HTND tỉnh Phú Thọ;

- Cho vay vốn đối với hội viên Hội Nông dân trên địa bàn tỉnh để xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh;

- Nhận ủy thác cho vay của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

- Ủy thác cho Quỹ HTND cấp dưới thực hiện nhiệm vụ cho vay theo quy định pháp luật có liên quan;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được cấp có thẩm quyền giao theo quy định.

2. Trách nhiệm, quyền hạn

2.1. Trách nhiệm

- Tuân thủ các quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Quỹ;
- Thực hiện các quy định về lập, chấp hành, quyết toán, kiểm toán ngân sách nhà nước đối với phần vốn ngân sách nhà nước tại Quỹ;
- Chịu sự thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; cung cấp số liệu, công bố công khai về tình hình tài chính theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ và pháp luật có liên quan.

2.2. Quyền hạn

- Tổ chức hoạt động phù hợp với mục tiêu, phạm vi hoạt động của Quỹ;
- Được lựa chọn các phương án vay vốn đáp ứng đủ điều kiện để cho vay theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ;
- Được tuyển chọn, bố trí, đào tạo và sử dụng lao động theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ HTND tỉnh và các quy định của pháp luật có liên quan;
- Được từ chối yêu cầu cung cấp thông tin hoặc sử dụng nguồn lực của Quỹ Hỗ trợ nông dân nếu yêu cầu đó trái với quy định của pháp luật và trái với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ;
- Được liên hệ, phối hợp với các cơ quan chức năng, các đơn vị, cá nhân có liên quan để vận động nguồn vốn hợp pháp tài trợ cho hoạt động của Quỹ.

VI. CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ NHÂN SỰ

- Hội đồng quản lý Quỹ (gồm 05 thành viên, là cán bộ, công chức Hội Nông dân tỉnh): Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh; 01 thành viên Hội đồng quản lý là Giám đốc Quỹ HTND tỉnh.
- Ban kiểm soát Quỹ (gồm 03 thành viên, là cán bộ, công chức Hội Nông dân tỉnh hoạt động kiêm nhiệm): Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên;
- Ban điều hành Quỹ: Giám đốc, 02 Phó Giám đốc, 01 kế toán trưởng và bộ máy giúp việc của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh (là cán bộ Hội Nông dân tỉnh hoạt động kiêm nhiệm và hợp đồng lao động, được bố trí, sắp xếp đáp ứng yêu cầu công việc theo từng giai đoạn);
- Về nhân sự lãnh đạo Quỹ: Tổ chức bộ máy Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Phú Thọ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; phân công cán bộ Hội Nông dân tỉnh (Ban Công tác Nông dân tỉnh) thực hiện nhiệm vụ của Quỹ, bảo đảm phù hợp với vị trí việc làm, không phát sinh thêm biên chế. Sau khi hợp nhất căn cứ quy định tại Nghị

định số 37/2023/NĐ-CP, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh thực hiện rà soát, phân công lại đội ngũ cán bộ, nhân sự kiêm nhiệm thực hiện hoạt động Quỹ; thực hiện sắp xếp, bố trí, sử dụng lại cán bộ trên nguyên tắc: Phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác và yêu cầu công việc của Quỹ, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực sẵn có, phát huy được thế mạnh của từng cán bộ, đồng thời bảo đảm hoạt động của Quỹ được duy trì ổn định, thông suốt, không bị gián đoạn.

VII. TÀI CHÍNH, TÀI SẢN VÀ VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tài chính, tài sản: Giám đốc 03 Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình chịu trách nhiệm chỉ đạo rà soát, thống kê tài chính, tài sản, cơ sở vật chất của đơn vị, lập báo cáo và hoàn tất bàn giao đảm bảo tuân thủ quy định. Đồng thời, chốt số liệu, khóa sổ kế toán. Sau hợp nhất, Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Phú Thọ tiếp nhận nguyên trạng toàn bộ tài sản, nguồn vốn và nghĩa vụ tài chính từ Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Phú Thọ (cũ), Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Vĩnh Phúc, Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Hòa Bình trước sắp xếp.

2. Vốn điều lệ của Quỹ

- Vốn điều lệ Quỹ Hỗ trợ nông dân tại thời điểm thành lập (hợp nhất) là 126.127 triệu đồng (Tiếp nhận toàn bộ số vốn điều lệ Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Phú Thọ cũ 33.483.000.000 đồng, Vĩnh Phúc 48.470.000.000 đồng, Hoà Bình 44.174.000.000 đồng;

- Vốn điều lệ Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Phú Thọ đến năm 2030 dự kiến đạt tối thiểu từ 238 tỷ đồng trở lên. Hằng năm bố trí cấp vốn điều lệ theo nhu cầu thực tế và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, đảm bảo cấp đủ vốn điều lệ vào năm 2030 (dự kiến khoảng 22,4 tỷ đồng/năm).

Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Nông dân tỉnh (Ban công tác nông dân)

- Quản lý nguồn vốn ngân sách nhà nước tại Quỹ HTND tỉnh theo đúng quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ và quy định của pháp luật có liên quan, bảo đảm an toàn và phát triển nguồn vốn; vận động phát triển nguồn vốn ngoài ngân sách để bổ sung vốn cho Quỹ HTND tỉnh;

- Phối hợp với Sở Tài chính, các sở, ngành có liên quan trong việc kiểm tra, giám sát và hướng dẫn hoạt động của Quỹ HTND tỉnh theo đúng quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ và quy định của pháp luật có liên quan;

- Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ HTND tỉnh. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền xây dựng kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính năm, trung hạn và dài hạn; báo cáo tài chính, phân phối chênh lệch thu chi, trích lập các quỹ hằng năm của Quỹ HTND tỉnh theo quy định;

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bố trí ngân sách nhà nước để cấp vốn điều lệ cho Quỹ;

- Bố trí nhân sự thuộc cơ quan Hội Nông dân tỉnh để thành lập bộ máy hoạt động Quỹ HTND tỉnh theo quy định;

- Hằng năm, giám sát và đánh giá toàn diện hiệu quả hoạt động Quỹ, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người quản lý Quỹ HTND tỉnh; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ và pháp luật có liên quan.

2. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề nghị của Hội Nông dân tỉnh, căn cứ khả năng ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí trong dự toán ngân sách địa phương để bổ sung vốn Điều lệ cho Quỹ HTND tỉnh;

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng vốn ngân sách địa phương cấp cho Quỹ HTND tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

3. Sở Nội vụ: Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh trong thực hiện công tác nhân sự lãnh đạo của Quỹ Hỗ trợ nông dân (nếu có).

4. Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh phú thọ

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiền tệ, hoạt động ngân hàng có liên quan đến hoạt động cho vay của Quỹ HTND tỉnh;

- Phối hợp với Quỹ HTND tỉnh kiểm tra, giám sát hoạt động cho vay của Quỹ HTND tỉnh./.